

DỰ THẢO
25/02/13

QUYẾT ĐỊNH
Về Cơ cấu biểu giá bán lẻ điện

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện.

Điều 1. Phê duyệt cơ cấu biểu giá bán lẻ điện áp dụng từ năm 2013 với các nội dung như sau:

1. Nguyên tắc xây dựng cơ cấu biểu giá

a) Giá bán điện được quy định chi tiết cho từng nhóm đối tượng khách hàng sử dụng điện, gồm: sản xuất, kinh doanh, hành chính sự nghiệp, sinh hoạt theo các cấp điện áp bán điện (110kV, từ 22kV đến dưới 110kV, từ 6kV đến dưới 22kV và dưới 6kV);

b) Giá điện theo thời gian sử dụng điện trong ngày được áp dụng đối với các khách hàng sử dụng điện lớn cho các mục đích sản xuất, kinh doanh ở các cấp điện áp;

c) Biểu giá điện bậc thang cho khách hàng sử dụng điện sinh hoạt gồm 6 bậc thang và giá được tăng dần theo thứ tự bậc thang. Bậc thang đầu tiên (từ 0 – 50 kWh) có mức giá không lớn hơn 80% giá bán điện bình quân, bậc thang thứ 2 (từ 0 – 100 kWh) có mức giá không lớn hơn giá bán điện bình quân để thực hiện chính sách xã hội của nhà nước đối với hộ nghèo và cận nghèo;

d) Bậc thang đầu tiên trong biểu giá điện sinh hoạt chỉ áp dụng cho các hộ thuộc diện thu nhập thấp (là các hộ thường xuyên có mức sử dụng điện không quá 50kWh/tháng). Các hộ thu nhập thấp muốn được mua điện theo giá của bậc thang đầu tiên thì đăng ký theo hướng dẫn của bên bán điện. Nếu trong 3 tháng liên tiếp, tổng lượng điện sử dụng của hộ đã đăng ký vượt quá 150 kWh thì bên bán điện sẽ tự động chuyển sang mức giá điện của bậc thang thứ hai và các bậc tiếp theo. Các hộ sử dụng điện sinh hoạt khác áp dụng biểu giá từ bậc thang thứ hai và các bậc tiếp theo;

đ) Các hộ thuộc diện hộ nghèo theo tiêu chí do Thủ tướng Chính phủ quy định được hỗ trợ giá điện cho 50 kWh/tháng, mức hỗ trợ là 30.000 đồng/hộ/tháng. Kinh phí hỗ trợ giá điện cho các hộ nghèo được trích từ nguồn Ngân sách nhà nước.

2. Cơ cấu biểu giá bán lẻ điện

Tỷ lệ giá bán lẻ điện cho các đối tượng khách hàng sử dụng điện theo cấp điện áp và theo thời gian sử dụng điện trong ngày so với giá bán điện bình quân được duyệt quy định chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

3. Giá bán lẻ điện cho các đối tượng khách hàng được xác định trên cơ sở giá bán điện bình quân và cơ cấu biểu giá bán lẻ điện quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Khung giá cho điện sinh hoạt tại khu vực nông thôn, miền núi, hải đảo chưa nối lưới điện quốc gia mà việc đầu tư và hoạt động điện lực không có hiệu quả kinh tế được quy định với giá sàn bằng 1,5 lần giá bán điện bình quân, giá trần bằng 2,5 lần giá bán điện bình quân. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết giá bán lẻ điện cho sinh hoạt tại khu vực này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Bộ Công Thương ban hành giá bán lẻ điện chi tiết cho các đối tượng khách hàng và hướng dẫn thực hiện. Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể mức giá cho bậc thang từ 0 - 50 kWh và 0 - 100 kWh tùy thuộc vào tình hình kinh tế xã hội và chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ thu nhập thấp của Chính phủ. Trường hợp cơ cấu tiêu thụ điện thay đổi, trên nguyên tắc khung giá của mức giá bán điện bình quân được duyệt, giá bán lẻ điện cho các đối tượng khách hàng sử dụng điện được phép điều chỉnh trong phạm vi ± 2% so với tỷ lệ được quy định tại Phụ lục của Quyết định này.

2. Giao Bộ Tài chính:

a) Thực hiện cấp bổ sung kinh phí từ nguồn Ngân sách nhà nước cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để hỗ trợ cho các hộ nghèo theo mức hỗ trợ tiền điện được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 1 Quyết định này;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công Thương hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát việc hỗ trợ cho hộ nghèo, bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng và đúng quy định.

3. Giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai chi trả kinh phí hỗ trợ giá điện cho các hộ nghèo.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp nhận kinh phí hỗ trợ giá điện cho hộ nghèo; tổ chức hỗ trợ cho hộ nghèo theo quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2013, thay thế Quyết định số 268/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về Biểu giá bán lẻ điện.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCTC TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty 91;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b).

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tân Dũng